

NGHỊ QUYẾT

**Về việc sửa đổi, bổ sung mức thu lệ phí hộ tịch và mức thu tiền bảo vệ,
phát triển đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Hậu Giang**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG
KHÓA IX KỲ HỌP THỨ HAI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Pháp lệnh Phí và lệ phí ngày 28 tháng 8 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về việc quản lý, sử dụng đất trồng lúa;

Căn cứ Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02 tháng 01 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 179/2015/TT-BTC ngày 13 tháng 11 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02 tháng 01 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 01 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa;

Xét Tờ trình số 98/TTr-UBND ngày 24 tháng 6 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung mức thu phí, lệ phí và mức thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Hậu Giang; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; Ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất thông qua việc sửa đổi, bổ sung mức thu lệ phí hộ tịch và mức thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Hậu Giang, với các nội dung cụ thể như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung mức thu lệ phí hộ tịch tại Mục Ia Phụ lục IV kèm theo Nghị quyết số 13/2014/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thông qua các khoản thu phí, lệ phí và tỷ lệ phần trăm (%) trích lại cho đơn vị thu trên địa bàn tỉnh Hậu Giang:

a) Mức thu lệ phí áp dụng đối với việc đăng ký hộ tịch tại UBND cấp xã:

- Khai sinh, khai tử: 5.000 đồng.
- Kết hôn: 20.000 đồng.
- Nhận cha, mẹ, con: 10.000 đồng.
- Cấp bản sao trích lục hộ tịch: 3.000 đồng.
- Thay đổi, cải chính hộ tịch cho người chưa đủ 14 tuổi: 10.000 đồng.
- Cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân: 10.000 đồng.
- Ghi vào sổ hộ tịch việc thay đổi hộ tịch của cá nhân theo bản án, quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền: 5.000 đồng.
- Xác nhận hoặc ghi vào Sổ hộ tịch các việc hộ tịch khác hoặc đăng ký hộ tịch khác: 5.000 đồng.

b) Mức thu lệ phí áp dụng đối với việc đăng ký hộ tịch tại UBND cấp huyện:

- Khai sinh, khai tử: 50.000 đồng.
- Kết hôn: 1.000.000 đồng.
- Nhận cha, mẹ, con: 1.000.000 đồng.
- Cấp bản sao trích lục hộ tịch: 5.000 đồng.
- Thay đổi, cải chính hộ tịch cho người từ đủ 14 tuổi trở lên, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc: 25.000 đồng.
- Ghi vào sổ hộ tịch việc hộ tịch của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài: 50.000 đồng.
- Xác nhận hoặc ghi vào Sổ hộ tịch các việc hộ tịch khác hoặc đăng ký hộ tịch khác: 50.000 đồng.
- Giám hộ: 50.000 đồng.

2. Quy định mức thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa:

Mức thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa = 50% (x) diện tích (x) giá của loại đất trồng lúa.

Điều 2. Nghị quyết này bãi bỏ Mục Ia Phụ lục IV kèm theo Nghị quyết số 13/2014/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang về việc thông qua các khoản thu phí, lệ phí và tỷ lệ phần trăm (%) trích lại cho đơn vị thu trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

Điều 3. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết.

Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang Khóa IX Kỳ họp thứ Hai thông qua ngày 05 tháng 7 năm 2016 và có hiệu lực từ ngày 15 tháng 7 năm 2016./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp (Cục kiểm tra VBQPPL);
- TT: TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN và đoàn thể tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- HĐND, UBND, UBMTTQVN cấp huyện;
- Cơ quan Báo, Đài tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT. *VT*



Huỳnh Thanh Tạo